

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐD  
TỈNH LĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST

Ngày: 17- 8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐD**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đình Anh V.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Kơ Ria T;
2. Bà Nguyễn Thị Thùy H.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mỹ D - Thư ký Toà án nhân dân huyện ĐD, tỉnh LĐ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD tham gia phiên tòa:** bà Phan Thị L - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn VA; Tên gọi khác: “T”; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 06/6/1994 tại LĐ; Hộ khẩu thường trú: thôn LT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh LĐ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ là Hồ Thị Thúy P (đã ly hôn) và có 01 con là Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm: 2013; Tiền sự, Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện ĐD từ ngày 26/4/2022 cho đến nay. (có mặt).

**- Bị hại:** Anh Đồng Nguyễn Thiên A, sinh năm 1996; địa chỉ: xóm 4, thôn TH, xã LX, huyện ĐD, tỉnh LĐ (có mặt)

**- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm: 1970; địa chỉ: thôn LT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh LĐ. (có mặt)

**- Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Thanh N1, sinh năm: 1990; địa chỉ: thôn Lạc N, xã TT, huyện ĐD, tỉnh LĐ (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 17/6/2019, khi đi mua rượu về uống thì bị cáo Nguyễn VA thì gặp anh Đồng Nguyễn Thiên A người cùng thôn chạy xe máy gần quán cà phê N ở thôn LT, xã TT. Lúc này, bị cáo nói vợ anh A tại sao chạy xe “net pô” thì A nói “tao không có net pô”. Lúc này, bị cáo nhận ra A là bạn học của mình nên rủ A về nhà uống rượu nhưng A từ chối. A đã rủ bị cáo và quán cà phê Ny Na uống nước nói chuyện thì bị cáo đồng ý. Lúc này, bị cáo nói với A vào quán cà phê trước đợi bị cáo về cất xe. Do đã uống rượu từ trước và bức xúc chuyện A net pô nên bị cáo về nhà lấy 01 con dao Thái lan bọc trong túi quần rồi quay lại quán cà phê N. Đến quán, bị cáo nhìn thấy A đang nói chuyện điện thoại thì rút dao từ túi quần ra đâm một nhát trúng vào đuôi chân mày bên trái của A. Vừa lúc này thì bà N (mẹ bị cáo), ông N1 (cậu bị cáo) và anh T (bạn bị cáo) chạy đến can ngăn. Anh A ôm mặt bỏ chạy về nhà và được người nhà đưa đi cấp cứu. Bị cáo về nhà lấy quần áo bỏ trốn vào Thành phố HCM. Đến ngày 26/4/2022 bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số 09/QĐ ngày 22/10/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện DD.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 378/CN ngày 17/7/2019 của bệnh viện Đa khoa tỉnh LD xác định anh Đồng Nguyễn Thiên A bị vết thương xuyên thấu xoang hàm, hốc mũi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 217/2019-TgT ngày 16/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh LD xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đồng Nguyễn Thiên A là 10%. Tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

Cáo trạng số 36/CT-VKS-DD ngày 29/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện DD truy tố bị cáo Nguyễn VA về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn VA từ 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, giấy chứng nhận thương tích và kết luận giám định, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của mình nhưng cho rằng mức hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo là nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu N và anh Nguyễn Thanh N1 khai thấy bị cáo túm áo của bị hại và sau đó dùng con dao đâm một nhát vào vùng mặt của bị hại nhưng không rõ vị trí, con dao rớt xuống đất. Anh N đã đến can ngăn, giật lấy con dao vút gần khu vực quán cà phê, đẩy bị cáo ra để cho bị hại bỏ chạy.

Bị hại cho biết vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/6/2019, anh có chạy xe ngang qua nhà của bị cáo. Thấy bị cáo đã uống rượu say, bị cáo đã gọi anh nói chuyện. Do quen biết nên anh đã dừng xe lại nói chuyện thì bị cáo nói anh tại sao chạy xe net pô thì giữa anh và bị cáo có cãi nhau. Do nhận ra là bạn học cũ nên

bị cáo đã rủ anh uống cà phê tại quán cà phê N để nói chuyện thì anh đồng ý. Bị cáo nói với anh vào quán ngồi trước để bị cáo đưa xe về nhà cất. khoảng 05 phút sau thì bị cáo quay lại quán cầm con dao đâm một nhát vào đuôi chân mày bên mắt trái của anh, có máu chảy ra nên anh bỏ chạy về nhà và được người nhà đưa đi cấp cứu còn bị cáo được những người nhà chạy đến can ngăn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện ĐD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: khoảng sau 15 giờ 30 phút ngày 17/6/2019, trong tình trạng say rượu, tuy không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng bị cáo Nguyễn VA đã dùng con dao Thái lan cán gỗ dài khoảng 20cm thực hiện hành vi đâm một nhát vào đuôi chân mày bên trái của bị hại Đồng Nguyễn Thiên A gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích là 10%. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã bỏ trốn đến ngày 26/4/2022 thì bị bắt theo quyết định truy nã bị can số 09/QĐ ngày 22/10/2019 của cơ quan CSĐT công an huyện ĐD.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn VA đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để biết việc sử dụng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng mặt của bị hại với tỷ lệ thương tích là 10% là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hậu quả đã xảy ra. Vì vậy cần có mức xử lý nghiêm minh đối với bị cáo và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện đồng thời có tác dụng ngăn chặn, phòng ngừa chung loại tội phạm này ở địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra vụ án. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo cũng đã tác động mẹ của mình bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000đ để khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây

nên. Quá trình điều tra, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị hại cũng cho rằng mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tương đối nặng đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang nuôi con nhỏ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà N là mẹ bị cáo có bồi thường cho bị hại (bồi thường thay cho bị cáo) số tiền 6.000.000đ. Tại phiên tòa, bà N cho biết bà tự nguyện bồi thường và không yêu cầu bị cáo trả lại nên không đề cập đến. Bị hại đã nhận 6.000.000đ và cũng không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không đề cập đến.

[6] Về vật chứng của vụ án: quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐD đã tiến hành tìm kiếm hung khí gây án tại hiện trường nhưng không thu giữ được nên không đề cập đến.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn VA phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm điểm a, i Khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn VA 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 26 tháng 4 năm 2022).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn VA phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LD xét xử phúc thẩm./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Kơ Ria T      Nguyễn Thị Thùy H**

**Lê Đình Anh V**

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh LĐ<sup>(2)</sup>
- VKSND tỉnh LĐ<sup>(1)</sup>
- VKSND huyện ĐĐ<sup>(1)</sup>
- Sở tư pháp tỉnh LĐ<sup>(1)</sup>
- Công an huyện ĐĐ<sup>(1)</sup>
- Chi cục THA dân sự ĐĐ<sup>(1)</sup>
- Bị cáo<sup>(3)</sup>
- Bị hại<sup>(1)</sup>
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan<sup>(3)</sup>
- Lưu hồ sơ<sup>(1)</sup>.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Anh V**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Kơ Ria T      Nguyễn Thị Thùy H**

**Lê Đình Anh V**

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh LĐ<sup>(2)</sup>
- VKSND tỉnh LĐ<sup>(1)</sup>
- VKSND huyện ĐĐ<sup>(1)</sup>
- Sở tư pháp tỉnh LĐ<sup>(1)</sup>
- Công an huyện ĐĐ<sup>(1)</sup>
- Chi cục THA dân sự ĐĐ<sup>(1)</sup>
- Bị cáo<sup>(3)</sup>
- Bị hại<sup>(1)</sup>
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan<sup>(3)</sup>
- Lưu hồ sơ<sup>(1)</sup>.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Anh V**

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh LĐ <sup>(2)</sup>
- VKSND tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- VKSND huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Sở tư pháp tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>

-

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện ĐD <sup>(1)</sup>
- Chi cục THA dân sự ĐD <sup>(1)</sup>
- Bị cáo <sup>(3)</sup>
- Người bào chữa cho bị cáo <sup>(1)</sup>
- Đại diện người bị hại <sup>(1)</sup>
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan <sup>(3)</sup>
- Lưu hồ sơ <sup>(1)</sup>.

**Lê Đình Anh V**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thời**

**Nguyễn Thị Chinh**

**Lê Đình Anh V**

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh LĐ <sup>(2)</sup>
- VKSND tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- VKSND huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Sở tư pháp tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- Công an huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Chi cục THA dân sự ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Bị cáo <sup>(3)</sup>
- Người bào chữa cho bị cáo <sup>(1)</sup>
- Đại diện người bị hại <sup>(1)</sup>
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan <sup>(3)</sup>
- Người làm chứng <sup>(2)</sup>
- Lưu hồ sơ <sup>(1)</sup>.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Anh V**



***Điều 7. Thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính***

*1. Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.*

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

không có giấy phép lái xe khoản 9 điều 8

khoản 8 điều 9 có nồng độ cồn

**Điều 17. Tránh xe đi ngược chiều**

1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình.

**Điều 30. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy**

1. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe gắn máy chỉ được chở một người, trừ những trường hợp sau thì được chở tối đa hai người:

- a) Chở người bệnh đi cấp cứu;
- b) Áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật;
- c) Trẻ em dưới 14 tuổi.

a, b khoản 2

Điều 134 Bộ luật hình sự mà còn vi phạm khoản 8, 9 Điều 8, khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ.